**TUẦN 11:**

**Tiếng Việt**

**Bài 3: NỤ CƯỜI MANG TÊN MÙA XUÂN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù**

*Năng lực ngôn ngữ và văn học:*

Tìm đọc được một truyện viết về niềm vui trong học tập, lao động, niềm vui khi được yêu thương hay niềm vui khi làm việc tốt, viết được Nhật kí đọc sách.

**2. Năng lực chung**

 Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực tìm đọc được một truyện viết về niềm vui trong học tập, lao động, niềm vui khi được yêu thương hay niềm vui khi làm việc tốt, viết được Nhật kí đọc sách.

 Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng tìm hiểu ý nghĩa nội dung câu chuyện và vận dụng vào thực tiễn.

 Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất**

 Phẩm chất nhân ái: Thông qua bài biết yêu quý người thân.

 Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác tập đọc, trả lời các câu hỏi.

 Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên**

– Ti vi/ máy chiếu/ bảng tương tác; tranh ảnh SHS phóng to.

**2. Học sinh**

Truyện phù hợp với chủ điểm “Chung sống yêu thương” đã đọc và Nhật kí đọc sách.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

**TIẾT 2**

**Sinh hoạt câu lạc bộ đọc sách**

**Chủ điểm “Chung sống yêu thương”**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A**. **KHỞI ĐỘNG (05 phút)****\* Mục tiêu:** HS biết lựa chọn câu chuyện phù hợp với chủ điểm.**\* Cách tiến hành:** |  |
| - GV hướng dẫn HS quan sát tranh và suy đoán về nội dung bài thơ.- GV dẫn dắt vào bài: Trong cuộc sống thực tế và trong thơ, chúng ta gặp những hình tượng thơ về vẻ đẹp của cuộc sống. Vẻ đẹp cuộc sống ấy được thể hiện cụ thể qua các nhân vật trữ tình (con người) trong thơ. Những nhân vật này sẽ giúp chúng ta khám phá vẻ đẹp cuộc sống, làm cho chúng ta tin yêu hơn cuộc sống tươi đẹp. Bài đọc mở rộng này là cơ hội để chúng ta lan toả những điều tốt đẹp của cuộc sống.  | - HS quan sát tranh.- HS suy đoán về nội dung bài thơ (bài thơ thể hiện vẻ đẹp cuộc sống). Lặng rồi cả tiếng con ve,Con ve cũng mệt vì hè nắng oi.Nhà em vẫn tiếng ạ ời,Kẽo cà tiếng võng mẹ ngồi mẹ ru.Lời ru có gió mùa thu,Bàn tay mẹ quạt mẹ đưa gió về.Nhừng ngôi sao thức ngoài kia,Chẳng bằng mẹ đà thức vì chúng con.Đêm nay con ngủ giấc tròn,Mẹ là ngọn gió của con suốt đời.*Trần Quốc Minh* |
| **B. KHÁM PHÁ VÀ LUYỆN TẬP (tiếp theo)** |  |
| * **Đọc mở rộng (25 phút)**

**1.2.1. Tìm đọc truyện****\* Mục tiêu:** Hình thành thói quen đọc sách, kĩ năng chọn lọc và chia sẻ thông tin đọc được.**\* Cách tiến hành:** |  |
|  – GV hướng dẫn HS có thể tìm đọc sách, báo giấy hoặc tìm kiếm trên internet truyện phù hợp dựa vào gợi ý về chủ đề, tên truyện, tên tác giả hoặc nguồn truyện:+ Về niềm vui trong học tập, lao động,… + Về niềm vui khi được yêu thương .+ Về niềm vui khi làm việc tốt.+ … | – HS đọc ở nhà (hoặc ở thư viện lớp, thư viện trường,...) một truyện phù hợp với chủ điểm “Chung sống yêu thương” theo hướng dẫn của GV trước buổi học khoảng một tuần.– HS chuẩn bị truyện để mang tới lớp chia sẻ.+ Tốttôchan bên cửa sổ – Ku-rô-ya-na-gi Tét-su-kô, Chuyện một khu vườn nhỏ – Vân Long, Ngày như thế nào là đẹp? – V. Ôxê-ê-va,…+ Con gái – Đỗ Thị Thu Hiền, Buôn Chư Lênh đón cô giáo – Hà Đình Cẩn, Miền cỏ hát – Nguyễn Thu Hằng,… + Người gác rừng tí hon – Nguyễn Thị Cẩm Châu, Chuỗi ngọc lam – Phun-tơn O-xlơ, Nguyễn Hiến Lê dịch, Đi tìm việc tốt – Phong Thu,… |
| **1.2.2. Viết Nhật kí đọc sách****\* Mục tiêu:**Hình thành kĩ năng chọn lọc thông tin đọc được, thói quen và kĩ năng ghi chép Nhật kí đọc sách.**\* Cách tiến hành:** |  |
| – Tổ chức cho HS làm việc cá nhân, nhóm, cả lớp.– Tổ chức HS có thể trang trí Nhật kí đọc sách. | – HS viết vào Nhật kí đọc sách những điều em ghi nhớ sau khi đọc truyện: tên truyện; tên tác giả; nội dung chính; tên nhân vật; ý nghĩa của truyện;...– HS có thể trang trí Nhật kí đọc sách đơn giản theo nội dung chủ điểm hoặc nội dung truyện. |
| **1.2.3. Chia sẻ về truyện đã đọc (20 phút)****\* Mục tiêu:**– Phát triển kĩ năng hợp tác nhóm, kĩ năng chia sẻ thông tin; năng lực cảm thụ văn học thông qua việc chia sẻ về chi tiết yêu thích và giải thích lí do.– Phát triển kĩ năng lắng nghe, đặt câu hỏi,…**\* Cách tiến hành:** |  |
| – Tổ chức cho HS làm việc cá nhân, chia sẻ trong nhóm sự việc chính, ý nghĩa của truyện, chi tiết em thích và giải thích lí do sau khi đọc truyện. | – HS đọc truyện hoặc trao đổi truyện cho bạn trong nhóm để cùng đọc.– HS chia sẻ về Nhật kí đọc sách của mình.– HS nghe góp ý của bạn, chỉnh sửa, hoàn thiện Nhật kí đọc sách.– HS chia sẻ trong nhóm nhỏ sự việc chính, ý nghĩa của truyện, chi tiết em thích và giải thích lí do sau khi đọc truyện. |
| **1.2.4. Ghi chép lại các sự việc chính (05 phút)****\* Mục tiêu:**Phát triển kĩ năng nghe – ghi, kĩ năng tóm tắt thông tin bằng sơ đồ đơn giản.**\* Cách tiến hành:** |  |
| – Tổ chức cho HS làm việc cá nhân.(Lưu ý: Việc ghi chép có thể thực hiện song song hoặc sau khi nghe bạn chia sẻ.) | HS có thể ghi chép một vài thông tin chính về một truyện được bạn chia sẻ mà em thích: tên truyện; tên tác giả; tên nhân vật; các sự việc chính; ý nghĩa của truyện;... |
| **1.2.5. Đọc một truyện được bạn chia sẻ mà em thích****\* Mục tiêu:** Phát triển kĩ năng tìm đọc truyện được bạn chia sẻ.**\* Cách tiến hành:** |  |
| – GV nêu yêu cầu và hướng dẫn cách tìm đọc truyện.– Yêu cầu HS làm việc cá nhân.– GV cùng HS nhận xét. | – HS nghe GV nêu yêu cầu và hướng dẫn cách tìm đọc truyện.– HS thực hành tìm đọc truyện ở nhà. – HS nghe bạn và GV nhận xét, đánh giá hoạt động. |
| **C. VẬN DỤNG (5 phút)** |  |
| GV giao nhiệm vụ cho HS: - Sưu tầm và đọc thêm các bài thơ, truyện trên sách báo in, mạng internet,... thể hiện vẻ đẹp của cuộc sống.- Chia sẻ với người thân về vẻ đẹp của cuộc sống được thể hiện trong bài thơ đó. | HS nghe thực hiện nhiệm vụ:- HS sưu tầm và đọc thêm các bài thơ, truyện trên sách báo in, mạng internet,... về vẻ đẹp của cuộc sống.- HS chia sẻ với người thân về vẻ đẹp của cuộc sống được thể hiện trong bài thơ đó. |

**ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**